

Bản án số: 204/2024/HSST

Ngày: 26-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đức Khoa

2. Ông Đỗ Văn Mạnh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 170/2024/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Văn Q, sinh năm 19xx; tại tỉnh M; nơi thường trú: Thôn R, xã Đ, huyện U, tỉnh M; nơi ở hiện nay: Thôn 8, xã T, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn O (đã chết) và bà Trịnh Thị M; có vợ là Lê Thị U, sinh năm 19xx (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Tạm giữ từ ngày 24/3/2024 đến ngày 02/4/2024 chuyển tạm giam; có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1968; nơi cư trú: Bản Z, xã K, huyện D, tỉnh Lào Cai (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn Hiệp (là em ruột anh Nguyễn Văn J); nơi cư trú: Thôn N, xã K, huyện D, tỉnh Lào Cai; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Q và các anh Nguyễn Văn J, sinh năm 1968, ở bản Z, xã K, huyện D, tỉnh Lào Cai; Lưu Văn Hưng, sinh năm 1992, ở thôn R 1, xã Định Tăng, huyện U, tỉnh Thanh Hoá; Thảo A Pó, sinh năm 2000, ở: bản Long Đạo, xã Si Pa Phìn, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên; Hồ Thị Dí, sinh năm 1998, ở bản Huổi Bon, xã Pa Ham, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đều là công nhân và được bố trí ở phòng số 02, dãy số 10, ký Jc xá công nhân của khu Công trường xây dựng Vinhomes Vũ Yên thuộc địa phận thôn 8, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Khoảng 21 giờ ngày 22/3/2024, thấy anh J nằm trên giường nói chuyện điện thoại thì Q nhắc nhở vì anh J nói chuyện to làm mọi người không ngủ được dẫn đến anh J và Q xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Sau đó cả hai cùng lao vào xô sát, giằng co với nhau, Q dùng tay phải Jm cổ áo J, tay trái tát, đấm 02 - 03 cái vào mặt của anh J, anh J cũng dùng tay đánh lại 02 - 03 phát vào người Q nhưng không gây thương tích gì. Hai người tiếp tục giằng co, xô đẩy nhau thì Lưu Văn Hưng chạy đến can ngăn nhưng không được. Lúc này, Q tiếp tục chạy đến dùng hai tay xô, đẩy vào trước ngực của J khiến J ngã ngửa về phía sau, vùng lưng và đầu của J đập xuống nền sàn xi măng trước cửa phòng. Thấy vậy, mọi người trong phòng chạy đến can ngăn thì J và Q không đánh nhau nữa, anh J đi vào giường nằm còn Q đi ra ngoài. Một lúc sau, Q đi vào phòng gọi anh J nhưng không thấy anh J trả lời, lay người không thấy J phản ứng nên gọi xe taxi cùng mọi người trong phòng đưa anh J đi cấp cứu tại bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng, sau đó Q đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận sự việc như trên. Đến ngày 25/3/2024, anh Nguyễn Văn J đã tử vong.

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 240/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 24 tháng 3 năm 2024 của Trung tâm pháp y Hải Phòng đối với Nguyễn Văn J kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn J tại thời điểm giám định là từ 20% (Hai mươi phần trăm) trở lên. Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên. Các thương tích trên hoàn toàn gây nguy hiểm đến tính mạng của Nguyễn Văn J.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 1147/KL-KTHS ngày 24/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP Hải Phòng đối với Nguyễn Văn J kết luận:

- Kết luận giám định hóa pháp: Không tìm thấy Ethanol (cồn), chất ma Jy và chất độc trong mẫu máu của Nguyễn Văn J.

- Kết luận giám định mô bệnh học: Dập não, phù não, xuất huyết khoang dưới nhện. Các tạng sung huyết.

- Về thương tích: Dấu vết thương tích trên nạn nhân có đặc điểm hình thành trước khi chết do vật tày tác động.

- Nguyên nhân chết: Sốc chấn thương sọ não.

Tại Công văn số 571/CV-PC09 ngày 22/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an TP Hải Phòng xác định: Hành vi của Lê Văn Q có thể gây ra thương tích được nêu trong kết luận giám định pháp y tử thi và dẫn đến việc Nguyễn Văn J tử vong.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn Q khai nhận nội dung sự việc xô sát, đánh nhau với anh Nguyễn Văn J phù hợp như nội dung nêu trên. Trong quá trình xảy ra xô sát, đánh nhau chỉ có Q và anh J, ngoài ra không có người nào khác tham gia cùng. Quá trình xô sát Q không bị thương tích gì. Khi Q về phòng gọi anh J nhưng không thấy trả lời và không có phản ứng nên đã cùng mọi người đưa J đi cấp cứu tại bệnh viện rồi đến cơ quan Công an đầu thú. Q đã thông báo cho gia đình sự việc xảy ra và bảo gia đình đến hỗ trợ bồi thường cho gia đình anh J. Hiện Q và gia đình đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình anh J số tiền 35.000.000 đồng, số tiền còn lại, Q và gia đình sẽ có trách nhiệm tiếp tục bồi thường cho gia đình anh J.

Những người làm chứng gồm anh Lưu Văn Hưng, anh Thảo A Pó, chị Hồ Thị Dí khai việc chứng kiến sự việc Q và anh J xảy ra xô sát, đánh nhau phù hợp nội dung nêu trên. Khi thấy Q và J cãi nhau, Hưng, Dí, Pó xuống giường xem có chuyện gì thì thấy Q và J đang giằng co, đẩy nhau ra ngoài cửa phòng. Thấy Q dùng tay phải Jm cổ áo của anh J, dùng tay trái đấm vào mặt J. Hưng chạy vào can và tách 02 người ra nhưng không được nên đi ra khu vực cửa phòng ngồi. Lúc này Q dùng 02 tay đẩy người J ngã về phía sau đập đầu xuống nền bê tông, Dí và Pó thấy miệng J chảy máu. Thấy vậy Hưng đứng dậy và đẩy Q vào trong nhà còn J tự đứng dậy đi vào giường nằm. Sau đó Q đã đưa anh J đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 25/3/2024 thì biết tin anh J đã chết.

Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Nguyễn Văn J là anh Nguyễn Văn Hiệp, sinh năm 1987 (em trai anh J) trình bày: Anh Hiệp được ủy quyền để giải quyết tham gia tố tụng vụ án mà anh trai anh bị gây thương tích dẫn đến tử vong. Anh Hiệp yêu cầu Q bồi thường số tiền 200.000.000 đồng là tiền điều trị thương tích, chi phí mai táng và tổn thất về tinh thần. Hiện tại gia đình anh đã nhận được số tiền bồi thường 35.000.000 đồng, anh đề nghị Q có trách nhiệm tiếp tục phải bồi thường số tiền còn lại.

Về vật chứng: không thu giữ gì.

Về dân sự: Lê Văn Q đã bồi thường cho gia đình anh J số tiền 35.000.000 đồng và đồng ý tiếp tục có trách nhiệm bồi thường số tiền còn lại theo yêu cầu của đại diện bị hại là 165.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 190/CT-VKSTN ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên đã truy tố Lê Văn Q về tội: Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn Q thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại Nguyễn Văn J là anh Nguyễn Văn Hiệp, sinh năm 1987 (em trai anh J) yêu cầu yêu cầu bị cáo Lê Văn Q phải bồi thường số tiền 200.000.000 đồng là tiền điều trị thương tích, chi phí mai táng và tổn thất về tinh thần. Hiện tại gia đình anh đã nhận được số tiền bồi thường 35.000.000 đồng, anh Hiệp yêu cầu bị cáo Q có trách nhiệm tiếp tục phải bồi thường số tiền còn lại.

Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, vai trò và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Văn Q mức án tù 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị cáo bị bắt tạm giữ 24/3/2024.

Về dân sự: Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 200.000.000 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường 35.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591; Điều 357 của Bộ Luật Dân sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Lê Văn Q còn phải bồi thường cho đại diện của bị hại số tiền; 165.000.000 đồng.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và lãi suất chậm thi hành án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 240/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 24/03/2024 của Trung tâm Pháp y Hải phòng; Kết luận giám định mô bệnh học số 0106/24/KLMBH-PY ngày 12/4/2024 của Viện Pháp y Quân đội; Kết luận giám định hoá pháp số 845/PY-XNĐH ngày 12/4/2024 của Viện Pháp y Quân đội; Kết luận giám định tử thi số

1147/KL_KTHS ngày 24/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hải Phòng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 22/3/2024 tại phòng số 02, dãy số 10 ký Jc xá công nhân Khu công trường xây dựng Vinhomes Vũ Yên thuộc địa phận thôn 8, xã Thủy Triều, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, Lê Văn Q có hành vi dùng tay nắm và đẩy ngã anh Nguyễn Văn J khiến đầu đập xuống nền bê tông dẫn đến anh J bị thương tích sau đó tử vong. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lượng hình:

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xét xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại và đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ.

[4] Về dân sự: Giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 200.000.000 đồng. Xét việc thỏa thuận trên là tự nguyện và không trái pháp luật nên ghi nhận. Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại 35.000.000 đồng. Tại phiên tòa diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591; Điều 357 của Bộ Luật Dân sự; Buộc bị cáo Lê Văn Q phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 165.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

[5] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Văn Q 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 3 năm 2024.

- Về dân sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ Luật Dân sự; Tuyên: Bị cáo Lê Văn Q phải bồi thường cho Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn Hiệp số tiền 165.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử: Bị cáo Lê Văn Q phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 8.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa đ-ọc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Trại giam công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam công an huyện Thủy Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đức Khoa

Đỗ Văn Mạnh

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THỌM NHÂN DÂN

THỌM PHỎN CHỌ TOÁ PHIỎN TOÀ

Nguyễn Văn Chương Hoàng Đức Cảnh

L- ơng Ngọc Anh

CÁC HỘI THỘM NHÂN DÂN

THỘM PHÂN CHỈ TOÁN PHIÊN TOÁN

Nguyễn Văn Chương Hoàng Đức Cảnh

Lương Ngọc Anh

